

Vũng Tàu, ngày 24 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày **14** tháng **8** năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số **138**/2020/TLST-DS ngày **26** tháng **6** năm **2020**, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1961.

Hộ khẩu thường trú: 1N, phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Địa chỉ liên hệ: 1P, phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

*Bị đơn:* Ông **Phạm Ngọc D**, sinh năm 1957 và bà **Dương Thị N**, sinh năm 1959. Cùng nơi cư trú: **3V**, phường **C**, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện theo ủy quyền của ông **D**, bà **N**: ông **Phạm Duy H**, sinh năm 1980; Nơi cư trú: **2K**, phường **B**, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Hợp đồng ủy quyền số 76 ngày 07-08-2020 tại Văn phòng Công chứng Trần Quỳnh, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông **Phạm Ngọc D** và bà **Dương Thị N** xác nhận đến ngày 14-8-2020 còn nợ bà **Nguyễn Thị C** số tiền 1.100.000.000 đồng (một tỷ một trăm triệu đồng), trong đó nợ gốc 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng), tiền lãi tính đến ngày 14-8-2020 là 700.000.000 đồng (bảy trăm triệu đồng).

- Ông **Phạm Ngọc D** và bà **Dương Thị N** có nghĩa vụ trả nợ cho bà **Nguyễn Thị C** số tiền 1.100.000.000 đồng (một tỷ một trăm triệu đồng), trong đó

nợ gốc 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng), tiền lãi tính đến ngày 14-8-2020 là 700.000.000 đồng (bảy trăm triệu đồng).

*Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.*

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Ngọc D và bà Dương Thị N được miễn nộp án phí theo quy định.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị C số tiền tạm ứng án phí 9.000.000đ (chín triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số 0001923 ngày 25-6-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 (7a, 7b) và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Vũng Tàu  
tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Minh Hải**